

SỰ HÌNH THÀNH KHÔNG GIAN DIỄN XƯỚNG VÀ GIAO THOA ĐIỆU THỨC CỦA NGHỆ THUẬT BÀI CHÒI DÂN GIAN Ở KHÁNH HÒA

¹Nguyễn Hữu Trí

¹Trường Đại học Khánh Hòa

Tóm tắt:

Những năm gần đây, các tụ điểm sinh hoạt văn hóa ở Khánh Hòa đã khơi dậy một trò chơi dân gian vốn đã bị mai một và quên lãng theo thời gian, đó là Nghệ thuật **Bài chòi dân gian**, một di sản văn hóa phi vật thể quý báu đã ra đời và tồn tại hàng trăm năm.

Bài viết sưu tầm và nghiên cứu từ góc độ nguồn gốc của không gian diễn xướng và sự giao thoa các điệu thức vùng miền, nhân dân vùng đất Nam Trung Bộ đã mạnh mẽ hình thành từ ban đầu là một trò chơi đánh bài trên các chòi canh cho đến trở thành một bộ môn nghệ thuật Bài chòi dân gian độc đáo.

Nghiên cứu sự liên quan giữa hình thức tổ chức không gian chòi canh gác và tín hiệu âm thanh của hai nhạc khí trống, mõ với hình thức tổ chức không gian Bài chòi dân gian.

Nghiên cứu sự liên quan giữa các điệu thức âm nhạc vùng miền với các thể điệu trong nghệ thuật Bài chòi dân gian.

Trải qua bao thăng trầm và quá trình lâu dài vận động, chuyển hóa của một bộ môn nghệ thuật, ngày nay chúng ta có thể tự hào về một vùng đất đã sáng tạo ra một bộ môn nghệ thuật đặc sắc. Sự ghi nhận của lịch sử đã nói lên giá trị của một bộ môn nghệ thuật và trên tất cả là giá trị văn hóa tinh thần của người dân Nam Trung Bộ nói chung và Khánh Hòa nói riêng.

Từ khóa: Bài chòi dân gian, Khánh Hòa

I. DẪN NHẬP

Bài chòi, hai từ ngắn gọn và quen thuộc ở cửa miệng của người dân Khánh hòa, là một hình thức nghệ thuật diễn xướng dân gian đặc sắc và hấp dẫn.

Rủ nhau đi đánh bài chòi

Để cho con khóc đến lò rún (rón) ra.

Từ câu thai (*câu đố bằng thơ*) của con bài Ngũ rún (rón) đã trở thành câu ca dao quen thuộc của nhân dân vùng đất duyên hải Nam Trung Bộ nói chung và tỉnh Khánh Hòa nói riêng. Điều này đã khẳng định và nói lên sự đam mê nghệ thuật bài chòi dân gian của người dân ở vùng đất này.

Trong những năm gần đây, ở Khánh Hòa đã làm sống lại trong lòng dân một không gian văn hóa đặc trưng của vùng miền, vốn từ lâu đã bị quên lãng. Đó là “Nghệ thuật Bài chòi dân gian”

II. NỘI DUNG

1. Nguồn gốc và sự hình thành

1.1. Nguồn gốc hình thành không gian của trò chơi đánh bài chòi

Các nhà nghiên cứu cho rằng, bài chòi ra đời từ hình thức của các chòi canh để bảo vệ nương rẫy. Phương tiện để xua đuổi thú lúc bấy giờ chủ yếu là tiếng hô hét và tiếng phèng la, tiếng mõ tre, vì ở trên chòi cao nên chỉ sử dụng âm thanh để xua đuổi bằng hình thức tác động từ xa. Dần dần, các âm thanh này đã hình thành những tiết tấu sôi động, thúc giục nhằm mục đích tạo âm thanh đặc trưng để gây sự chú ý. Với các phương tiện sẵn có để canh rẫy như chòi canh và mõ tre và sự sáng tạo của nhân dân, mạnh mẽ hình thành một không gian trò chơi bài trên chòi, nhằm mục đích tiêu khiển.

1.2. Từ hình thức tổ chức không gian và tín hiệu âm thanh của chòi canh gác đến hình thức không gian chòi đánh bài.

1.2.1. Hình thức tổ chức tín hiệu âm thanh của trống và mõ ở chòi canh gác trong doanh trại ngày xưa

Trống và mõ là hai phương tiện sử dụng tín hiệu bằng âm thanh trong việc thông báo canh gác tuần phòng và thông tin liên lạc với nhau trong khu vực doanh trại ngày xưa.

Trống đặt ở trại trung ương (nơi chỉ huy) và mõ đặt ở các chòi canh chung quanh doanh trại, tín hiệu của trống mõ canh tuần gồm:

- *Trống thu không*: Là đồ một hồi trống (nhịp độ vừa phải) từ trại trung ương, mục đích là để thông báo lúc giao thời giữa ngày và đêm (buổi chiều) cho các chòi chuẩn bị canh gác.

- *Trống điểm canh*: Là một tiếng trống từ trại trung ương (tùng), mục đích của tiếng trống này là thông báo các canh giờ và theo dõi liên lạc với các chòi. Từ tiếng trống báo canh giờ của trại trung ương, chòi canh nào được phân công vào canh giờ đó phải ứng lên bằng ba tiếng mõ (cắc, các, các). Và, cứ như vậy thay phiên nhau giữa các chòi cho đến tan canh (trời sáng).

- *Trống tan canh*: Là một hồi trống từ chòi trung ương nhưng tốc độ nhanh hơn hồi trống thu không, mục đích báo hiệu trời đã sáng, các chòi canh thu xếp về trại trung ương báo cáo.

1.2.2. Hình thức tổ chức tín hiệu âm thanh của trống và mõ trong trò chơi bài chòi

Cách bố trí về hình thức của hai phương tiện trống và mõ trong trò chơi đánh bài chòi khá giống với hình thức bố trí của trống và mõ canh gác. Trống trong trò chơi đánh bài chòi được đặt ở vị trí người chỉ huy cuộc chơi sử dụng. mõ thì ở trên các chòi cao do người chơi bài sử dụng. Tín hiệu âm thanh của hai phương tiện này và ý nghĩa như sau:

- *Một hồi trống*: Là thông báo bắt đầu cuộc chơi, chú hiệu mang quân bài đi phát cho người chơi.

- *Một tiếng trống*: Ý nghĩa là thông báo cho chú hiệu xóc bài rồi rút ra một con và hô câu thai của con bài đó.

- *Ba tiếng mõ*: Ý nghĩa thông báo của người chơi đã có con bài trùng với con bài chú hiệu vừa hô.

- *Một hồi mõ*: Ý nghĩa thông báo của người chơi đã thắng cuộc.

Như vậy, chúng ta có thể liên hệ giữa hình thức tổ chức bằng tín hiệu âm thanh của trống mõ

trong canh gác và hình thức tổ chức sử dụng trống mõ trong trò chơi đánh bài chòi. Phải chăng ở đây, có sự tiếp thu lẫn nhau.

1.3. Sự ra đời hình thức diễn- xướng trong trò chơi đánh bài chòi

Xuất phát từ nhân vật trung tâm trong trò chơi đánh bài trên chòi là chú hiệu, thoát đầu chức năng của chú hiệu chỉ đơn giản là xóc bài, rút ra một lá bài và hô to tên con bài vừa rút ra để thông báo cho các chòi chơi được biết. Sau này tiếng hô để thông báo tên con bài của chú hiệu, dần được thay bằng những câu đố để tạo ra sự hồi hộp và hấp dẫn, rồi đến câu thai (câu đố bằng hình thức thơ).

Như chúng ta biết, trong thơ tự nhiên đã hình thành tính chất của âm nhạc như nhịp điệu, âm điệu và âm vận. Do năng khiếu ngẫu hứng của chú hiệu, từ câu thai được ứng tác bằng hình thức tấu thơ – xướng thơ và hình thành ban đầu một lối hát ngẫu hứng tiếp thu âm điệu từ nguồn của dân ca mang tính đặc trưng của vùng miền như: Hồ, lý, ru... và cũng từ đây, một thể điệu bắt nguồn từ câu thai trong trò chơi đánh bài chòi được ra đời có tên gọi là *hồ bài chòi*.

Có thể nói đây là một hình thức độc diễn mang tính kể chuyện rất độc đáo, kết hợp với sự pha trò ngẫu hứng và ứng tác trong âm nhạc nhanh nhẹn của chú hiệu, đã hình thành một hình thức diễn - xướng dân gian đặc sắc.

1.4. Nguồn gốc hình thành văn- thơ của thể hô trong trò chơi đánh bài chòi

Những câu hô của chú hiệu để giới thiệu tên của những con bài, ban đầu chủ yếu là dựa vào nguồn ca dao, dân ca của địa phương, sau này vì tài năng của chú hiệu nên sự ngẫu hứng và ứng tác kịp thời theo nội dung từng tên của con bài.

Cấu trúc thơ trong điệu hô thường là thể thơ lục hay lục bát biến thể. Nội dung thì rất phong phú và đa dạng, mang tính giáo dục rất cao như châm biếm, phê phán, chê trách những thói hư tật xấu và ca ngợi cái tốt cái đẹp.

1.4.1. Sự ngẫu hứng trở vĩa của điệu hô.

Điều đặc biệt của lối hô là không bắt buộc phải hô đúng theo khuôn khổ, mà có lúc người hô có thể co giãn bằng kiểu hát ngân nga kéo dài khi cao hứng hoặc thêm từ vào để bổ nghĩa cho ý thơ hay cách hô rút gọn là tùy ở người hô, miễn sao câu kết phải về đúng phách mạnh (phách ngò), lối hô này mục đích làm cho phong phú và đa dạng nhịp điệu, mặc khác để tạo ra sự tự do và hưng phấn cho người hô.

Ví dụ: *Sớm mai xách nón lên gò*

Hai mặt chụm lại, bốn giò tréo ngoe

Được người hô biến tấu:

Sớm mai xách (cái) nón lên gò

Hai mặt chụm lại, bốn (cái) giò (nó) tréo ngoe.

Về mặt cú pháp, trong câu biến tấu có nhiều từ dư thừa. Tuy nhiên, xét về góc độ âm nhạc thì mang lại hiệu quả về tính sôi động, rộn ràng của tiết tấu, mặc khác cũng phù hợp với tính chất dí dỏm lời thơ.

Hay là nguyên thể thơ lục bát của câu hô sau:

*Mụ lo son điểm phấn tô
nhỏ nha nhỏ nhảnh tựa đồ lầu xanh
Hèn chi thiên hạ nói hành
Vợ ông Xã Bầy, con tinh đầu đeo
Xưa rày, hàng xóm đồn reo
Tao mong mụ chết, vật heo ăn mừng.*

Được người hô thêm thắt và tạo thành thể thơ biến thể như sau:

*Mụ (chỉ) lo son điểm phấn tô
nhỏ nha nhỏ nhảnh tựa (như) đồ lầu xanh*

Trống, mõ	Cắc - 1 (phách mạnh)	Lặng - 2	Cắc - 3	Rụp - 4
Hô				sớm
	mai	xách (cái)	nón	lên
	gò	hai	mặt (nó)	chụm
	lại	bốn (cái)	giò (nó)	tréo
	ngoe			

1.4.3. Về cấu trúc thang âm - điệu thức.

Điệu thức đặc trưng của âm nhạc Việt nam là điệu thức 5 âm, âm nhạc trong nghệ thuật bài chòi cũng vậy, chủ yếu là sử dụng hai điệu thức chính là Đô Chũy (đô rê fa son la) và Rê Vũ (rê fa son la đô). Điệu thức là Đô Chũy thì thường dùng hơi bắc, điệu thức Rê Vũ thì thường dùng hơi nam.

Ví dụ 2



Điệu thức Đô Chũy (hơi bắc), tính chất vui, khỏe

Ví dụ 3



*Hèn chi thiên hạ (họ) nói hành
(rằng) vợ ông Xã Bầy (như) con tinh (trên) đầu đeo
Xưa rày, hàng xóm (họ) đồn reo
Tao (chỉ) mong (cho) mụ chết (quách) (đặng tao)
vật heo ăn mừng.*

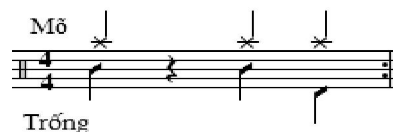
Qua sự biến tấu như trên, ta nghe thêm sôi nổi về tiết tấu nhưng, không ảnh hưởng đến nội dung và tất nhiên là đỡ phần nhàm chán vì vốn tất cả điệu hô đều bằng thể thơ lục bát.

1.4.2. Về cấu trúc nhịp điệu.

Cấu trúc nhịp của thể hô chủ yếu là loại nhịp có ba phách gõ song loan (hay tiếng mõ) theo nhịp trống, trong một khuôn nhịp có 4 phách:

Mõ chỉ gõ phách thứ nhất (phách mạnh), thứ ba, thứ tư, và nghỉ phách thứ hai.

Ví dụ 1



Câu hô xoay quanh khuôn nhịp có 4 phách:

Điệu thức Rê Vũ (hơi nam), tính chất buồn, vì đặc trưng của hơi nam là rung âm bậc la và nhấn âm son.

2. Sự giao thoa điệu thức trong khu vực

Do đặc điểm về thổ âm thổ ngữ, và sự tiếp thu từ âm hưởng của nghệ thuật tuồng, nên ở khu vực Nam Trung Bộ được hình thành thang âm và chất liệu của hơi nam tính chất bi ai và nặng nề. Tính chất này rất phù hợp với lối diễn của sân khấu hát bội vì yếu tố bi hùng, nhưng không được phù hợp với các thể loại khác. Vì vậy, đặc điểm chung của các thể điệu hát hơi nam ở vùng đất Nam Trung Bộ đa số đều pha với hơi oán của Ca Huế và Ca Tài Tử Nam Bộ (trong đó kể cả các điệu ru cò). Không biết tự bao giờ, sự giao thoa của hơi nam pha với hơi oán đã tiếp biến thành một thể điệu nam pha oán, tạo nên một đường cong giai điệu uyển chuyển, mượt mà và phong phú về âm điệu. Trong thể điệu hô của nghệ thuật bài chòi cũng không ngoài sự giao thoa đó.

Từ thể điệu nguyên bản của điệu thức Rê Vũ, hơi nam (*rê fa son la đô*), giao thoa với thể điệu Oán (*rê mi son la si*) và hình thành thành một thể điệu Nam pha Oán.

Ví dụ 4



chiến để thích nghi với mọi không gian. Và, từ đây đã manh nha của loại hình thức diễn xướng.

- Bài chòi chiếu: Hình thành hình thức diễn xướng. (Một kiểu hồ Bài Chòi xưa không gian diễn xướng là chiếc chiếu đôi)

- Bài chòi đất: Giống như hình thức bài chòi chiếu nhưng không gian diễn xướng rộng hơn. Từ đây manh nha của thể loại sân khấu ca kịch.

4. KẾT LUẬN

Nói tóm lại, được hình thành từ một trò chơi dân gian của người Việt, Nghệ thuật Bài chòi dân gian là một hình thức nghệ thuật diễn xướng đặc sắc và hấp dẫn. Nó không chỉ phản ánh đời sống sinh hoạt hằng ngày của người dân lao động mà còn khẳng định khả năng sáng tạo nghệ thuật xuất sắc của những người nghệ sĩ dân gian. Nghệ thuật Bài chòi dân gian mang đậm dấu ấn không gian văn

- Bài chòi lên giàn: Hình thành thể loại ca kịch sân khấu bài chòi.

Sự chuyển hóa theo dòng lịch sử của một bộ môn nghệ thuật dân gian đặc sắc, để ngày nay nhân dân Việt Nam nói chung và người dân miền Trung nói riêng có một di sản hoàn thiện độc đáo và chúng ta vô cùng vinh dự tổ chức lễ đón bằng của UNESCO ghi danh “ Nghệ thuật Bài Chòi Trung bộ Việt Nam” vào danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại vào tháng 12/2017.

hóa vùng miền. Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, bộ môn nghệ thuật này vẫn luôn khẳng định được giá trị văn hóa tinh thần của người dân Nam Trung Bộ nói chung và người dân Khánh Hòa nói riêng. Chính vì vậy, tháng 12/2017, UNESCO đã ghi danh “ Nghệ thuật Bài Chòi Trung bộ Việt Nam” vào danh sách di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mịch Quang, *Âm nhạc và Sân khấu*, NXB Sân khấu, 1995
2. Trần Hồng, *Âm nhạc kịch dân ca*, NXB Sân khấu, 2003

THE FORMATION OF SPACE PERFORMING SINGING AND EXCHANGING ART MELODY BAI CHOI FOLK IN KHANH HOA

¹Nguyen Huu Tri

¹University of Khanh Hoa

Abstract: In recent years, places of cultural activities in Khanh Hoa was revived a folk game that has been forgotten over time is the art Bai choi folk. An intangible cultural heritage has been born and existed for hundreds of years.

Research article, collected from space and the relationship of the regional music melody, the people of the SouthCentral region has been formed from the beginning is a card game on the watch tower to become an folk Bai choi unique.

Research on the relationship between the organization of the watch tower and the sound signal of the two percussion instruments, with the form of organizing space folk Bai choi.

Study the relationship between regional music tunes and folk Bai choi melodies.

Through the ups and downs and the long process of movement and transformation of an art, today we can be proud of a land that has created a special art. The historical record has shown the value of an art and above all the cultural and spiritual values of the people of SouthCentral Vietnam in general and Khanh Hoa in particular.

Key word: Bai choi folk, Khanh Hoa